

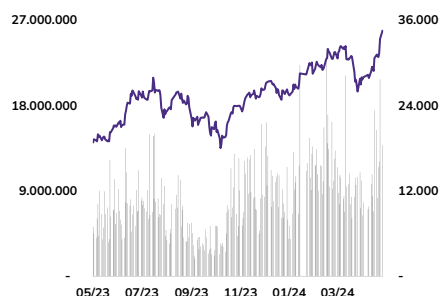
Nguyễn Phương Thảo

Email: thao.nphuong@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Chăn nuôi
Ngày báo cáo	: 24/05/2024
Giá hiện tại (VND/CP)	: 35.650
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 8.627
SLCPLH (CP)	: 242.001.859

DIỄN BIẾN GIÁ



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	1Q23	1Q24
Tăng trưởng DTT (%)	-18%	41%
Tăng trưởng LNST (%)	n/a	n/a
Biên LNG (%)	-3,0%	10,7%
Biên LNST (%)	-13,9%	2,2%
ROA (%)	-2,7%	0,6%
ROE (%)	-6,9%	1,6%
Nợ vay/VCSH (lần)	1,20	1,17
EPS (VND/CP)	(741)	1.729
BVPS (VND/CP)	17.853	19.582

Kết quả Q1/2024 tích cực nhờ giá lợn hồi phục

- Trong năm 2023, doanh thu của DBC đạt 11.110 tỷ đồng (-3,9% svck) trong khi LNST đạt 25 tỷ đồng (+381% svck). Theo đó, biên lợi nhuận gộp của DBC được cải thiện từ mức 8,3% (2022) lên mức 10% (2023) nhờ giá TACN đầu vào giảm mạnh 16% svck. Với kết quả này, DBC mới chỉ hoàn thành 90,3% kế hoạch về doanh thu và 4,4% kế hoạch về LNST mà doanh nghiệp đã đặt ra từ đầu năm. Năm 2023, sức mua của người tiêu dùng suy giảm mạnh, cùng với đó là những biến động tiêu cực đến từ giá heo hơi (-8% svck) đã khiến kết quả kinh doanh của DBC chịu ảnh hưởng tiêu cực và doanh nghiệp không hoàn thành được kế hoạch năm.
- Kết quả kinh doanh Q1/2024 ghi nhận mức tăng tích cực. Cụ thể, doanh thu và LNST của DBC lần lượt đạt 3.253 tỷ đồng (+41% svck) và 73 tỷ đồng (tăng so với mức lỗ 320 tỷ cùng kỳ). Với kết quả này, DBC đã đạt 26% kế hoạch về doanh thu và 10% kế hoạch LNST trong năm 2024. Biên LNG Q1/2024 ghi nhận cải thiện mạnh lên mức 10,7% so với mức -3% cùng kỳ do giá vốn trong Q1 ghi nhận tăng trưởng thấp hơn doanh thu, đạt 2.904 tỷ đồng (-21,7% svck). Chi phí tài chính Q1/2024 của DBC ghi nhận giảm, đạt 51 tỷ đồng (-27% lần svck). Trong khi đó, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp đều ghi nhận tăng, lần lượt đạt 110 tỷ đồng (+12% svck) và 97 tỷ đồng (+18% svck).
- Tiền mặt và hàng tồn kho đều có xu hướng giảm. Tại thời điểm 31/03/2024, DBC sở hữu 850 tỷ đồng (-21% so với đầu năm) bao gồm cả tiền mặt và tiền gửi ngân hàng. Thêm vào đó, khoản mục hàng tồn kho đạt 5.250 tỷ đồng (-4% so với đầu năm), với mức dự phòng 5,5 tỷ đồng; chủ yếu là nguyên vật liệu với 910 tỷ đồng và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang với 3.977 tỷ đồng (chủ yếu là các dự án liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của DBC), lần lượt chiếm 17% và 76% cơ cấu hàng tồn kho của DBC.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng nhẹ. Tại 31/03/2024, khoản phải thu của DBC đạt 452 tỷ đồng (+6,6% svck) chủ yếu đến từ khoản phải thu khách hàng 237 tỷ đồng (chiếm 52% cơ cấu khoản phải thu) và khoản trả trước cho người bán 158 tỷ đồng (chiếm 35% cơ cấu khoản phải thu).
- Nợ vay giảm nhẹ. Tại 31/03/2024, tổng nợ vay ngắn và dài hạn của DBC đạt 5.557 tỷ đồng (-5% so với đầu năm). Theo đó, tỷ lệ D/E cũng giảm nhẹ từ 1,25x xuống còn 1,17x. Đây vẫn là mức đòn bẩy khá cao và DBC có khả năng tiếp tục chịu áp lực trả lãi vay trong thời gian tới.
- Chúng tôi cho rằng kết quả kinh doanh của DBC trong năm 2024 sẽ ghi nhận tăng trưởng tích cực hơn so với cùng kỳ nhờ kỳ vọng giá lợn hơi trung bình hồi phục khi sức mua của người tiêu dùng tăng trở lại đối với mặt hàng thực phẩm thiết yếu. Thêm vào đó, giá TACN đầu vào dự kiến tiếp tục ở mức thấp trong thời gian tới giúp DBC tiếp tục cải thiện được biên lợi nhuận gộp trong năm 2024. Ngoài ra, việc thương mại hóa vaccine phòng chống dịch tả lợn Châu Phi

(ASF) trong Q2-Q3/2024 được kỳ vọng sẽ là động lực tăng trưởng mới của DBC trong giai đoạn tới.

- **Năm 2024, DBC đặt mục tiêu LNST đạt 730 tỷ đồng (tăng 29 lần svck).** Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng kế hoạch kinh doanh 2024 mà DBC đưa ra tương đối cao và kế hoạch trên sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức đặc biệt là khi Q1/2024 mới chỉ hoàn thành 10% kế hoạch.

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 1/2024

Chỉ tiêu	1Q23	1Q24	%YoY	4Q23	%QoQ
Doanh thu thuần	2.314	3.253	41%	2.614	24%
Lợi nhuận gộp	(70)	349	n/a	242	44%
Biên LN gộp	-3,0%	10,7%		10,7%	
Chi phí BH & QLDN	(180)	(207)	15%	(182)	14%
Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT	7,8%	6,4%		7,0%	
Doanh thu tài chính	8	7	-11%	11	-36%
Chi phí tài chính	(70)	(51)	-27%	(70)	-28%
Chi phí lãi vay	(69)	(44)	-37%	(63)	-31%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(312)	98	n/a	(2)	n/a
Lợi nhuận trước thuế	(311)	99	n/a	15	574%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	(321)	73	n/a	6	1025%
Biên LN ròng	-13,9%	2,2%		0,2%	

Nguồn: DBC, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Trần Xuân Bách - Chuyên viên

Email: bach.tranxuan@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đỗ Thành Trung – Phó Giám đốc

Email: trung.dothanh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên

Email: thao.nphuong@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hàng công nghiệp, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buimin@abs.vn